

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 05/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Trần Anh K – Sinh năm: 1978- Trú tại: Số 09 đường N, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Thanh T – Sinh năm: 1982- Trú tại: K64/4 đường N, Phường A, Quận S, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông Trần Anh K và Bà Huỳnh Thị Thanh T (*Do công nhận thuận tình ly hôn giữa Ông Trần Anh K và Bà Huỳnh Thị Thanh T nên Giấy chứng nhận kết hôn số 82, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (nay là phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam) cấp ngày 06/12/2013 không còn giá trị pháp lý*).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Anh K và Bà Huỳnh Thị Thanh T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ông Trần Anh K và Bà Huỳnh Thị Thanh T xác định có 01 con chung là: cháu Trần Huỳnh Bảo T, sinh ngày: 17/10/2014. Ly hôn, ông K và bà T thỏa thuận thống nhất giao cháu Trần Huỳnh Bảo T cho Bà Huỳnh Thị Thanh T nuôi dưỡng. Ông Trần Anh K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu Trần Huỳnh Bảo T đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng là vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 03 năm 2018.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung các bên có quyền xin thay đổi nuôi con, hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về quan hệ tài sản chung: Ông K, bà T xác định không có.

- Về quan hệ nợ chung: Ông K, bà T xác định không có.

- Về án phí : Án phí HNGĐ sơ thẩm 150.000 đồng Ông Trần Anh K và Bà Huỳnh Thị Thanh T phải chịu mỗi người 75.000 đồng nhưng ông K tự nguyện chịu 150.000đ, án phí cấp dưỡng nuôi con: 150.000 đồng ông K phải chịu theo quy định của pháp luật, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông K đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, Tp. Đà Nẵng theo biên lai số 008473 ngày 08/01/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận S;

THẨM PHÁN

- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường V;
- Lưu hồ sơ.

NGUYỄN THỊ TRÂM